

## CUỘC KHỞI NGHĨA CỦA HAI BÀ TRUNG



*Trong lịch sử chống giặc ngoại xâm, giữ gìn đất nước Việt Nam có nhiều cuộc khởi nghĩa anh hùng, tiêu biểu chống giặc ngoại xâm, giữ gìn và thống nhất đất nước, trong đó nổi bật là cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng.*

Trưng Trắc, Trưng Nhị là hai chị em sinh đôi (sinh vào ngày mùng một tháng tám năm Giáp Tuất, năm 14 sau công nguyên), là con gái của Lạc tướng huyện Mê Linh (người đứng đầu bộ lạc huyện Mê Linh, thuộc tỉnh Vĩnh Phúc ngày nay) thuộc dòng dõi Hùng Vương. Mẹ là bà Man Thiện.

Hai Bà mồ côi cha sớm nhưng được mẹ quan tâm nuôi nấng, dạy cho nghề trồng dâu, nuôi tằm, dạy con lòng yêu nước, rèn luyện sức khỏe, rèn luyện võ nghệ. Chồng bà Trưng Trắc là Thi Sách, con trai Lạc tướng huyện Chu Diên (tỉnh Hà Tây ngày nay).

Trong sử sách, hai bà được biết đến như những thủ lĩnh khởi binh chống lại chính quyền đô hộ của Đông Hán, lập ra một quốc gia với kinh đô tại Mê Linh và Trưng Trắc tự phong là Nữ vương. Thời kỳ của hai bà xen giữa Bắc thuộc lần 1 và Bắc thuộc lần 2 trong lịch sử Việt Nam. Trưng Trắc là một vị vua trong lịch sử, với tên gọi Trưng Nữ vương.

Năm 19 tuổi, Trưng Trắc được gả cho con trai quan Lạc tướng huyện Chu Diên là Thi Sách. Vợ chồng đoàn tụ mới được vài năm thì Thi Sách bị Tô Định giết chỉ vì con hai nhà tướng kết hôn với nhau, trở thành một lực lượng lớn, không có nơi cho sự thống trị của nhà Hán.

Căm giận quân giặc bạo ngược, vì nợ nước nay lại thêm mối thù nhà, bà Trưng Trắc đã cùng với em là Trưng Nhị phát động trong toàn quận Giao Chỉ, tập hợp các Lạc hầu, Lạc tướng, kêu gọi quân sĩ và nhân dân nổi lên cùng đánh giặc. Các quận Cửu Chân, Nhật Nam được tin quận Giao Chỉ khởi nghĩa đều nổi lên hưởng ứng.

“Một xin rửa sạch nước thù

Hai xin dựng lại nghiệp xưa họ Hùng

Ba kêu oan ức lòng chồng

Bốn xin vền vẹn sở công lênh này”

Bà Trưng Trắc tiến hành tổ chức tích lũy lương thực, kêu gọi các anh hùng hào kiệt trong thiên hạ, những người cùng chí hướng, chiêu binh tuyến tướng ở các địa phương, nên người theo về ngày một đông. Tháng 3 năm 40, Hai Bà Trưng phát cờ khởi nghĩa ở huyện Mê Linh.

### **Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng được chia thành 2 giai đoạn:**

- *Lần 1: Năm 40, sau Công Nguyên*

-

Hai Bà Trưng là Trưng Trắc và Trưng Nhị phát cờ khởi nghĩa vào mùa xuân năm 40 tại Hát Môn (nay là xã Hát Môn – Phúc Thọ – Hà Nội).

Cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng thu hút được hào kiệt khắp nơi về gia nhập. Nghĩa quân đã nhanh chóng đánh bại được quân nhà Hán, làm chủ Mê Linh, rồi tiến về Cổ Loa và Lỵ Châu. Quan thái thú Tô Định bỏ thành, chạy trốn về Nam Hải. Quân Hán ở các quận huyện khác cũng gặp thất bại. Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng năm 40 đến đây đã dành được thắng lợi hoàn toàn.

**- Lần 2: Năm 42, sau Công Nguyên**

Năm 42, nhà Hán tăng cường chi viện, Mã Viện là người chỉ đạo cánh quân xâm lược này gồm có: 2 vạn quân tinh nhuệ, 2 nghìn xe thuyền và nhiều dân phu. Chúng tấn công quân ta ở Hợp Phố, nhân dân ở Hợp Phố đã anh dũng chống trả nhưng vẫn gặp thất bại trước quân Hán.

Sau khi chiếm được Hợp Phố, Mã Viện đã chia quân thành 2 đạo thủy bộ tiến Lục Đầu và gặp nhau tại Lãng Bạc:

- Đạo quân đường bộ: đi men theo đường biển, lên qua Quỷ Môn Quan để xuống Lục Đầu.
- Đạo quân đường thủy: đi từ Hải Môn vượt biển tiến thẳng vào sông Bạch Đằng, sau đó từ Thái Bình đi lên Lục Đầu.

Sau khi nhận được tin tức, Hai Bà Trưng kéo quân từ Mê Linh về nghênh chiến với địch tại Lãng Bạc. Quân ta giữ vững được Cổ Loa và Mê Linh nhưng Mã Viện tiếp tục đuổi theo buộc quân ta phải lùi về Cẩm Khê (nay thuộc Ba Vì – Hà Nội).

Cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng được nhân dân khắp nơi ủng hộ, tạo thành sức mạnh như vũ bão, đánh đuổi Tô Định phải bỏ chạy về nước. Dưới sự lãnh đạo của Hai Bà Trưng, nhiều cuộc khởi nghĩa địa phương được thống nhất thành một phong trào rộng lớn từ miền xuôi đến miền núi, bao gồm cả người Việt và các dân tộc khác trong nước Âu Lạc cũ.

Chỉ trong một thời gian ngắn, Hai Bà Trưng đã đánh chiếm được 65 huyện thành, nghĩa là toàn bộ lãnh thổ nước Việt hồi đó. Cuộc khởi

nghĩa thành công, đất nước được hoàn toàn độc lập. Hai bà lên làm vua, được suy tôn là Trung Vương, đóng đô ở Mê Linh.

*"Đô kỳ đóng cõi Mê Linh  
Lĩnh Nam riêng một triều đình nước ta"*

Người dân chúng ta có rất nhiều người thuộc những vần thơ ca ngợi Hai Bà như sau:

*Bà Trưng quê ở Châu Phong  
Giận loài tham bạo thù chồng chẳng quên  
Chi, em nặng một lời nguyên  
Phất cờ nương tử thay quyền tướng quân  
Ngàn Tây nổi áng phong trần  
Ầm ầm binh mã tới gần Long Biên  
Hồng quân nhẹ bước chinh yên  
Đuổi ngay Tô Định dẹp yên kinh thành.  
Đô kỳ đóng ở Mê Linh  
Lĩnh Nam riêng một triều đình nước ta*

Tháng 3 năm 43, cuộc khởi nghĩa thất bại. Hai Bà tự vẫn ở sông Hát Giang.

Sau khi Hai Bà mất, tưởng nhớ công ơn của các liệt nữ anh hùng, nhân dân nhiều địa phương đã lập đền, miếu thờ phụng Hai Bà và các tướng lĩnh của Hai Bà.